

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn **Giải sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 2 Bài 4: Người nặn tò he trang 141, 142, 143, 144, 145 - Chân Trời Sáng Tạo** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải Tiếng Việt lớp 2 Bài 4: Người nặn tò he trang 141, 142, 143, 144, 145 (Chân trời sáng tạo)

KHỞI ĐỘNG

Giới thiệu với bạn một đồ chơi em thích.

Trả lời:

Gợi ý giới thiệu về đồ chơi em thích:

- Đồ chơi em thích nhất là ghép tranh. Những lúc rảnh rỗi, ngồi ghép từng mảnh ghép nhỏ để tạo nên bức tranh lớn khiến em rất vui sướng.
- Đồ chơi em thích nhất là chú gấu bông. Chú có hình một chú cừu, lông trắng muốt, mắt đen lay láy, rất là dễ thương.

KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

Câu 1 trang 141 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Đọc:

Người nặn tò he

Bác Huân hàng xóm làm nghề nặn tò he.

Cuối tuần, tôi thường sang nhà bác, ngồi chăm chú nhìn bác nhuộm màu cho từng vát bột. Bác chất màu vàng từ củ nghệ, màu đỏ từ quả gấc, màu đen từ cây nhọ nồi, màu xanh từ những chiếc lá riềng biêng biếc. Khi bột thấm đều màu, bác Huân khéo léo tạo hình. Thoắt cái, từ những vát bột, bao nhiêu gà, trâu, lợn, cá ngộ nghĩnh chen chúc trên cái mẹt tròn. Cũng từ đôi bàn tay bác, nụ hồng chúm chím, quả lựu ửng đỏ, trái chuối vàng tươi lần lượt hiện ra. Thỉnh thoảng, bác Huân nặn riêng cho tôi một chú lính áo vàng, áo đỏ hay vài anh chim bói cá lập lánh sắc xanh.

Tôi cứ thế mê mẩn ngắm cả thế giới đồ chơi mở ra trước mắt và càng thấy yêu hơn đôi bàn tay của bác hàng xóm thân thương.

Thảo Nguyên

Tò he: một loại đồ chơi dân gian của trẻ em làm từ bột hấp chín có nhuộm màu.



Cùng tìm hiểu:

1. Bác Huấn chắt được màu gì từ mỗi loại lá, củ dưới đây?



2. Tìm từ ngữ chỉ hoạt động của bác Huấn để tìm ra những con tò he.

3. Chọn từ ngữ ở thẻ màu xanh phù hợp với thẻ màu hồng:

trái chuối

gà, trâu, lợn, cá

nụ hồng

quả lựu

vàng tươi

chúm chím

ngộ nghĩnh

ửng đỏ

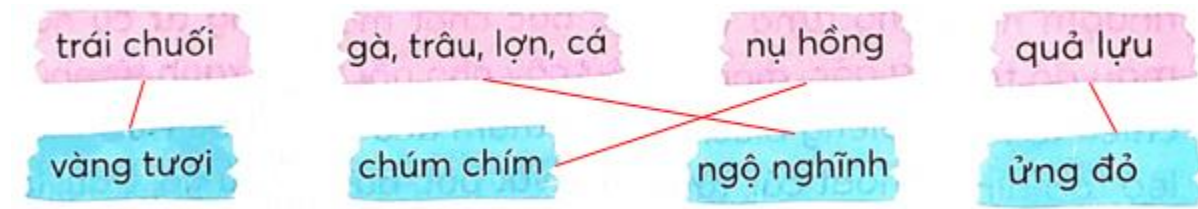
4. Đọc câu văn nói về tình cảm của bạn nhỏ đối với bác Huấn.

Trả lời:

1. Bác Huấn chắt được màu vàng từ củ nghệ, màu đỏ từ quả gấc, màu đen từ cây nhọ nồi, màu xanh từ những chiếc lá riềng biêng biếc.

2. Từ ngữ chỉ hoạt động của bác Huân để làm ra những con tò he: nhuộm màu, chắt màu, tạo hình.

3. Chọn như sau:



4. Câu văn nói về tình cảm của bạn nhỏ với bác Huân:

“Tôi cứ thế mê mẩn ngắm cả thế giới đồ chơi mở ra trước mắt và càng thấy yêu hơn đôi bàn tay của bác hàng xóm thân thương”.

Câu 2 trang 142 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Viết:

a. Nghe - viết:

Vượt qua lốc dữ

Biển vẫn gào thét. Gió vẫn từng cơn đẩy nước dòn ứ lại, rồi đột ngột dãn ra. Con tàu vẫn lặn hụp như con cá kình giữa muôn nghìn lớp sóng. Thuyền trưởng Thắng vẫn điềm tĩnh chỉ huy đoàn tàu vượt qua cơn lốc dữ.

Đình Kính

b. Tìm tiếng bắt đầu bằng chữ **ng** hoặc **ngh**:

Trong bài chính tả

Ngoài bài chính tả

c. Tìm từ ngữ chỉ đồ vật, công việc hoặc nghề nghiệp:

Có tiếng bắt đầu bằng s. M: bác sĩ

Có tiếng bắt đầu bằng x. M: thợ xây

Có tiếng bắt đầu bằng uôc. M: cuộc đất

Có tiếng bắt đầu bằng uôt. M: tuốt lúa

Trả lời:

b. Tìm tiếng bắt đầu bằng chữ **ng hoặc **ngh**:**

- Trong bài chính tả: ngọt, nghìn

- Ngoài bài chính tả:

Bắt đầu bằng chữ ng: ngày, ngón (tay), ngủ, ngồi, ngáp, ngậm, ngập, ngà (voi)...

Bắt đầu bằng chữ ngh: nghi (hè), nghề nghiệp, ghé (con), (lắng) nghe, nghi (ngờ)...

c. Tìm từ ngữ chỉ đồ vật, công việc hoặc nghề nghiệp:

Có tiếng bắt đầu bằng s: bác sĩ, kĩ sư, ca sĩ...

Có tiếng bắt đầu bằng x: thợ xây, thợ xăm, nghệ sĩ xiếc, cái xương, xe máy...

Có tiếng bắt đầu bằng uôc: cuốc đất, thầy thuốc, ruốc bông...

Có tiếng bắt đầu bằng uôt: tuốt lúa, chuột máy tính...





Năm học này, cô Quyên được phân công dạy lớp 2A. Giờ Tiếng Việt, cô cho các bạn giới thiệu về công việc của bố mẹ mình. Lan hãnh diện với bạn bè vì có mẹ là bác sĩ. Tuấn say sưa kể về những cỗ máy mà bố cậu chế tạo.

Tới lượt Oanh, em đang lúng túng thì Quân nói:

- Thưa cô, mẹ bạn ấy quét dọn trong trường mình đấy ạ.

Cô giáo cảm ơn Quân rồi trêu mếu nhìn về phía Oanh.



Sau vài giây sống lại, Oanh bước lên trước lớp:

- Mẹ em là cô lao công của trường mình. Hằng ngày, mẹ quét sân, quét lớp, thu gom và phân loại rác,... Cuối giờ học, em thường ở lại giúp mẹ và chờ mẹ chở về.



Cô giáo tươi cười bảo:

- Nhờ có mẹ bạn Oanh mà trường mình luôn sạch sẽ. Oanh còn nhỏ mà đã biết giúp đỡ mẹ. Em thật đáng khen!

Khi cô vừa dứt lời, tiếng vỗ tay vang lên. Khuôn mặt Oanh ửng đỏ và đôi môi khẽ nở nụ cười.

a. Nói 4 - 5 câu về một đồ chơi em thích theo gợi ý:

Em thích đồ chơi gì?

Đồ chơi đó có những đặc điểm đáng chú ý về

Tình cảm của em với đồ chơi đó.

b. Viết 4 - 5 câu về nội dung em vừa nói.



Câu 3 trang 143 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Xếp các từ ngữ trong khung vào 4 nhóm:

công nhân	công trường	bệnh viện	nông dân
máy khoan	cày ruộng	máy cày	lái tàu
khám bệnh	ống nghe	bác sĩ	đồng ruộng

- a. Chỉ người lao động
- b. Chỉ hoạt động của người lao động
- c. Chỉ vật dụng khi lao động
- d. Chỉ nơi lao động

Trả lời:

- a. Chỉ người lao động: công nhân, bác sĩ, nông dân
- b. Chỉ hoạt động của người lao động: khám bệnh, cày ruộng, lái tàu
- c. Chỉ vật dụng khi lao động: máy khoan, ống nghe, máy cày
- d. Chỉ nơi lao động: công trường, bệnh viện, đồng ruộng

Câu 4 trang 143 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Chọn từ ngữ ở bài tập 3 phù hợp với mỗi ✿:

- a. Ngoài đồng, bác ✿ đang ✿. Chiếc ✿ như một con bọ ngựa khổng lồ đang chăm chỉ làm việc.
- b. Đêm ấy, bé Vân sốt cao, phải vào ✿. Em lo lắng nhìn ông ✿ già đeo kính trắng, cổ đeo cái ✿ như chiếc vòng bạc. Khi ✿ cho Vân, đôi mày ông cứ nhíu lại, như nghĩ ngợi điều gì. Cuối cùng, đôi mắt ông sáng lên làm mẹ và Vân thấy nhẹ cả người: “Cháu bị cảm thôi. Chị cứ yên tâm!”

Theo Ngô Quân Miện

Trả lời:

- a. Ngoài đồng, bác **nông dân** đang cày ruộng. Chiếc **máy cày** như một con bọ ngựa khổng lồ đang chăm chỉ làm việc.

b. Đêm ấy, bé Vân sốt cao, phải vào **bệnh viện**. Em lo lắng nhìn ông **bác sĩ** già đeo kính trắng, cổ đeo cái ống nghe như chiếc vòng bạc. Khi **khám bệnh** cho Vân, đôi mày ông cứ nhíu lại, như nghĩ ngợi điều gì. Cuối cùng, đôi mắt ông sáng lên làm mẹ và Vân thấy nhẹ cả người: “Cháu bị cảm thôi. Chị cứ yên tâm!”

Theo Ngô Quân Miện

Câu 5 trang 144 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Kể chuyện:

- a.** Đọc lại truyện mẹ của Oanh.
- b.** Sắp xếp các tranh theo đúng trình tự sự việc trong truyện.
- c.** Kể từng đoạn của câu chuyện theo tranh.

Mẹ của Oanh

Theo Hoàng Ly

- d.** Kể lại toàn bộ câu chuyện.
- a.** Đọc lại truyện Mẹ của Oanh
- b.** Sắp xếp các tranh theo thứ tự đúng như sau: 1 - 3 - 2 - 4
- c.** Kể lại từng đoạn theo tranh như sau:

Câu 6 trang 145 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Luyện tập tả đồ vật quen thuộc (tiếp theo):

Trả lời:

Học sinh tham khảo đoạn văn sau:

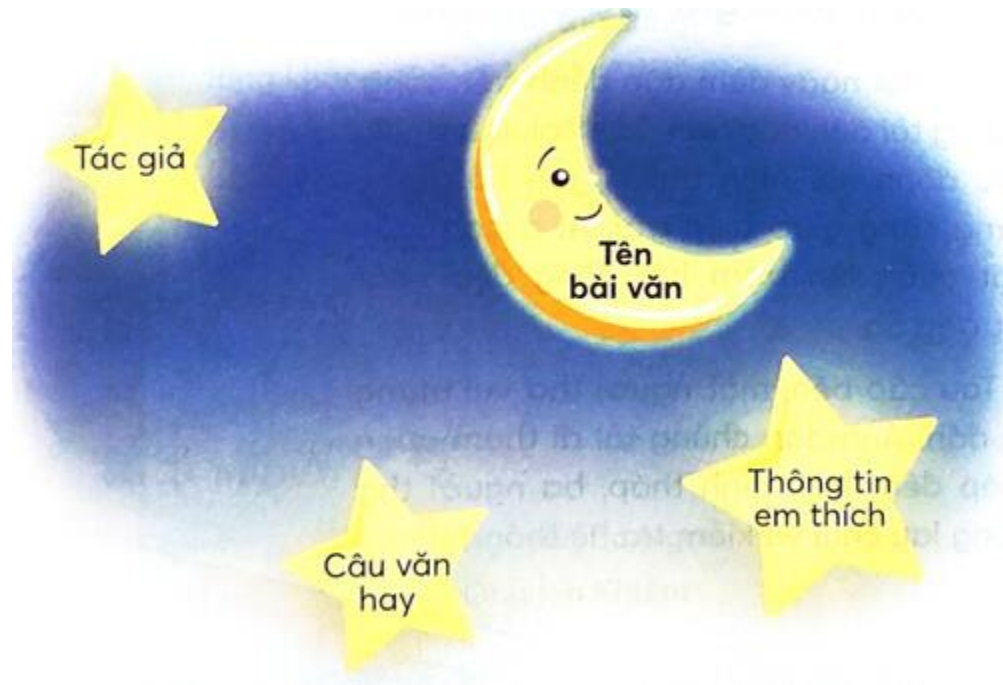
Em có khá nhiều món đồ chơi, nhưng thích nhất thì vẫn là chiếc xe tăng do bố tặng. Chiếc xe lớn như một quả bóng, với lớp áo rằn ri ở bên ngoài trông rất oai phong. Chỉ cần kéo xe lùi về sau một đoạn, thì xe tăng có thể tự chạy về phía trước khá xa. Em rất tự hào về chiếc xe tăng của mình.

VẬN DỤNG

Câu 1 trang 145 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Đọc một bài văn về nghề nghiệp:

- a. Chia sẻ về bài văn đã đọc
- b. Viết vào Phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ.



Câu 2 trang 145 Tiếng Việt 2 tập 1 Chân trời sáng tạo

Chơi trò chơi Đoán nghề nghiệp qua hoạt động:

Xem bạn diễn tả hoạt động, đoán nghề nghiệp.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về Giải bài tập SGK Bài 4: Người nặn tò he trang 141, 142, 143, 144, 145 Tiếng Việt lớp 2 sách Chân trời sáng tạo file PDF hoàn toàn miễn phí.